THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 3

Thực hiện từ ngày 03 tháng 11 năm 2025

THỨ	TIẾT	11A1 (Hương H)		11A2 (Đ.Nga)		11A3 (L.Thúy)		11A4 (L.Chính)		11A5 (Hạnh NN)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Huyền Lý	Lí - Huyền Lý	HĐTN - N.Huệ	NNgữ - T.Uyên	HĐTN - N.Nhâm	NNgữ - T.Hà	HĐTN - Hằng Lí	Hóa - Hải Anh	HĐTN - Hạnh NN	Văn - K.Hợi
	2	Sử - N.Bẩy	Sinh - N.Thúy	Sử - H.Thủy	Lí - Quyên Lý	Hóa - Hải Anh	GDQP-AN - L.Hưng	Lí - Hằng Lí	Văn - A.Tuyết	GDQP-AN - L.Hưng	Văn - K.Hợi
	3	Tin - K.Huế		Hóa - Đ.Nga		NNgữ - T.Hà		Toán - L.Chính		GDTC - Đ.Hạnh	
	4	Toán - V.Anh		Toán - L.Chính		Toán - L.Thúy		Văn - A.Tuyết		Hóa - Hải Anh	
	5	Lí - Huyền Lý		Tin - K.Huế		Sử - N.Bẩy		Văn - A.Tuyết		Lí - Hằng Lí	
3	1	Tin - K.Huế		Lí - Quyên Lý		Sinh - N.Huệ		HĐTN - T.Hà		HĐTN - Hạnh NN	
	2	Sử - N.Bẩy		Sử - H.Thủy		Toán - L.Thúy		GDTC - N.Phong		Tin - K.Huế	
	3	Hóa - Hương H		Sinh - N.Huệ		GDĐP - Ngân		NNgữ - T.Hà		Hóa - Hải Anh	
	4	GDTC - N.Phong		HĐTN - N.Huệ		HĐTN - N.Nhâm		Hóa - Hải Anh		Toán - L.Lan	
	5										
4	1	NNgữ - D.Linh	NNgữ - D.Linh	GDQP-AN - L.Hưng	NNgữ - T.Uyên	Hóa - Hải Anh	Toán - L.Thúy	Tin - K.Huế	Sử - N.Bẩy	GDTC - Đ.Hạnh	Lí - Hằng Lí
	2	HĐTN - Huyền Lý	Toán - V.Anh	Hóa - Đ.Nga	HĐTN - N.Huệ	Lí - P.Anh	Lí - P.Anh	Lí - Hằng Lí	Hóa - Hải Anh	Toán - L.Lan	Toán - L.Lan
	3	Sinh - N.Thúy	GDTC - N.Phong	Văn - K.Hợi	Sinh - N.Huệ	Sinh - N.Huệ	Hóa - Hải Anh	HĐTN - T.Hà	Lí - Hằng Lí	CN - Dung Lý	Sử - V.Anh Sử
	4	Văn - A.Tuyết		Văn - K.Hợi		Tin - K.Huế		NNgữ - T.Hà		Hóa - Hải Anh	
	5										
5	1	Văn - A.Tuyết		NNgữ - T.Uyên		NNgữ - T.Hà		Tin - K.Huế		HĐTN - Hạnh NN	
	2	Văn - A.Tuyết		Toán - L.Chính		Lí - P.Anh		CN - N.Lan		Toán - L.Lan	
	3	HĐTN - Huyền Lý		GDTC - N.Phong		Tin - K.Huế		NNgữ - T.Hà		Lí - Hằng Lí	
	4	Lí - Huyền Lý		Tin - K.Huế		GDTC - N.Phong		Toán - L.Chính		NNgữ - Hạnh NN	
	5										
6	1	GDĐP - V.Thơ	Toán - V.Anh	Hóa - Đ.Nga	Toán - L.Chính	Toán - L.Thúy	HĐTN - N.Nhâm	Toán - L.Chính	Sử - N.Bẩy	NNgữ - Hạnh NN	NNgữ - Hạnh NN
	2	Toán - V.Anh	Hóa - Hương H	Toán - L.Chính	GDTC - N.Phong	Sử - N.Bẩy	Văn - N.Nhâm	GDĐP - Ngân	Toán - L.Chính	Sử - V.Anh Sử	Văn - K.Hợi
	3	Hóa - Hương H	GDQP-AN - L.Hưng	Lí - Quyên Lý	Văn - K.Hợi	GDTC - N.Phong	Văn - N.Nhâm	GDQP-AN - L.Hưng	CN - N.Lan	Tin - K.Huế	CN - Dung Lý
	4	NNgữ - D.Linh		GDĐP - V.Thơ		Văn - N.Nhâm		GDTC - N.Phong		GDĐP - Ngân	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 3

Thực hiện từ ngày 03 tháng 11 năm 2025

THỨ	TIẾT	11A6 (T.Hà)		11A7 (K.Vân)		11A8 (A.Tuyết)		11A9 (K.Hợi)		11A10 (Đ.Mây)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - T.Hà	Lí - L.Thu	HĐTN - Tr.Lan	Văn - K.Vân	HĐTN - H.Ly	Văn - A.Tuyết	HĐTN - N.Thúy	HĐTN - N.Thúy	HĐTN - N.Ngần	Văn - Đ.Mây
	2	Văn - N.Nhâm	NNgữ - T.Hà	Địa - Tr.Lan	Toán - P.Quang	GDKT-PL - H.Ly	Toán - L.Thúy	GDTC - Đ.Hạnh	Lí - Huyền Lý	CN - N.Lan	Văn - Đ.Mây
	3	Toán - P.Quang		Văn - K.Vân		HĐTN - N.Huệ		NNgữ - T.Vân		Địa - Tr.Lan	
	4	NNgữ - T.Hà		NNgữ - D.Linh		Địa - Tr.Lan		Văn - K.Hợi		Văn - Đ.Mây	
	5	GDĐP - Ngân		Toán - P.Quang		NNgữ - T.Uyên		Văn - K.Hợi		GDKT-PL - H.Ly	
3	1	CN - H.Yến		Hóa - Hải Anh		Địa - Tr.Lan		GDKT-PL - H.Ly		Toán - P.Quang	
	2	NNgữ - T.Hà		Toán - P.Quang		Văn - A.Tuyết		Địa - Tr.Lan		Toán - N.Thược	
	3	Lí - L.Thu		CN - H.Yến		Văn - A.Tuyết		GDĐP - Tr.Lan		HĐTN - Hạnh NN	
	4	Toán - P.Quang		GDĐP - Tr.Lan		Toán - L.Thúy		HĐTN - N.Thúy		NNgữ - Hạnh NN	
	5										
4	1	Hóa - Đ.Nga	HĐTN - T.Hà	Văn - K.Vân	Hóa - Hải Anh	Văn - A.Tuyết	Lí - Dung Lý	Văn - K.Hợi	Toán - V.Anh	Lí - Dung Lý	Sử - H.Thủy
	2	Tin - K.Huế	Sử - V.Anh Sử	Văn - K.Vân	Sử - H.Thủy	CN - Dung Lý	Toán - L.Thúy	Toán - V.Anh	NNgữ - T.Vân	GDKT-PL - H.Ly	Văn - Đ.Mây
	3	Văn - N.Nhâm	Toán - P.Quang	GDKT-PL - H.Ly	CN - H.Yến	Sử - N.Bẩy	NNgữ - T.Uyên	GDQP-AN - L.Hưng	CN - Dung Lý	GDTC - Đ.Hạnh	CN - N.Lan
	4	Văn - N.Nhâm		NNgữ - D.Linh		HĐTN - N.Huệ		CN - Dung Lý		Sử - H.Thủy	
	5										
5	1	CN - H.Yến		Toán - P.Quang		GDQP-AN - L.Hưng		Địa - Tr.Lan		GDTC - Đ.Hạnh	
	2	GDTC - Đ.Hạnh		Địa - Tr.Lan		GDKT-PL - H.Ly		Lí - Huyền Lý		NNgữ - Hạnh NN	
	3	Toán - P.Quang		GDKT-PL - H.Ly		NNgữ - T.Uyên		Sử - V.Anh Sử		Địa - Tr.Lan	
	4	HĐTN - T.Hà		HĐTN - Tr.Lan		GDTC - Đ.Hạnh		GDKT-PL - H.Ly		Toán - N.Thược	
	5										
6	1	GDTC - Đ.Hạnh	GDQP-AN - L.Hưng	Địa - Tr.Lan	Sử - H.Thủy	Sử - N.Bẩy	CN - Dung Lý	Sử - V.Anh Sử	Văn - K.Hợi	GDQP-AN - L.Hưng	Địa - Tr.Lan
	2	Hóa - Đ.Nga	Hóa - Đ.Nga	GDTC - Đ.Hạnh	GDTC - Đ.Hạnh	Toán - L.Thúy	Lí - Dung Lý	NNgữ - T.Vân	Địa - Tr.Lan	GDĐP - Tr.Lan	Toán - N.Thược
	3	Sử - V.Anh Sử	Lí - L.Thu	NNgữ - D.Linh	HĐTN - Tr.Lan	GDĐP - Tr.Lan	GDTC - Đ.Hạnh	GDTC - Đ.Hạnh	Toán - V.Anh	Lí - Dung Lý	HĐTN - Hạnh NN
	4	Tin - K.Huế		GDQP-AN - L.Hưng		Địa - Tr.Lan		Toán - V.Anh		NNgữ - Hạnh NN	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										